

Bản án số: 51/2025/HSST

Ngày: 25/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Nguyễn Minh Thắng

2. bà Hồ Thị Hải Thanh

Thư ký phiên tòa: ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2025/TLST-HS ngày 27/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST – HS ngày 12/12/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh ngày 01/4/1969 tại tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: làm ruộng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T1 và bà Hoàng Thị T2 (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị H, có 03 con, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 05/6/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam Đ; có mặt.

Bị hại: anh Nguyễn Công B, sinh năm 1993, nơi cư trú: Khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị. Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại là chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1981, địa chỉ: Khu phố H, phường Đ, tỉnh Quảng Trị, cả hai có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Hoàng Thị H (vợ bị cáo), sinh năm 1969, địa chỉ: Khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người làm chứng:

- ông Nguyễn Công T3, sinh năm 1952, địa chỉ: Khu phố A, phường N, tỉnh

Quảng Trị, có mặt;

- anh Nguyễn Công P, sinh ngày 16/11/2007, địa chỉ: Khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 06/02/2025, sau khi đã uống rượu, Nguyễn Công T nảy sinh ý định tìm gặp ông Nguyễn Công T3 là anh ruột của T ở đường Đ, khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị để nói chuyện liên quan đến vấn đề tranh chấp thừa kế đất đai mà T nghi ông T3 xúi giục ông Nguyễn Văn H1, cũng là anh ruột của T khởi kiện tại Tòa án. T lấy 01 con dao bỏ vào túi quần rồi đi đến nhà ông T3. Thấy ông T3 nằm trên giường, T lấy dao ra rồi hét lớn “T3, mi ung chết không, mi ung chết không”, nghe vậy, anh Nguyễn Công B, là con ông T3 từ nhà dưới chạy lên, thấy T cầm dao đe dọa cha mình nên xô T ra. Nguyễn Công P, là con trai của T đang chơi gần đó nghe tiếng la hét của cha cũng chạy vào, thấy vậy liền ôm kéo cha ra. Tuy nhiên, T đã dùng dao đâm trúng vào vùng mắt trái anh B. Sau khi gây thương tích, T đi về nhà và bảo Nguyễn Công P chở đến Công an phường B2 để đầu thú. Nguyễn Công B bị thương, được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện.

Tại bản Kết luận giám định số 66/KLTTCT-TTPY ngày 12/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Công B tại thời điểm giám định là 71%.

Tại Kết luận giám định số 453/KL-KTHS ngày 14/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật là 01 (một) con dao dài 21cm, cán làm bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng dài 11 cm gửi đến giám định không nằm trong danh mục trong Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ:

- 01 con dao dài 21cm, cán làm bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng dài 11cm, trên lưỡi dao có bám dính chất dịch màu đỏ (nghi là máu) đã qua sử dụng;

- 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu NAPOLI màu xám (đã qua sử dụng);

- 01 USB được niêm phong trong 01 bì thư (kích thước 12x22cm) ký hiệu “A”m ở nắp bì thư có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Công an phường B2, thành phố Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Công B yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại 600.000.000 đồng, Nguyễn Công T đã bồi thường nhiều lần cho anh Nguyễn Công B với số tiền 70.000.000 đồng, thỏa thuận bồi thường tiếp cho bị hại 530.000.000 đồng.

Cáo trạng số 10/CT-VKSKV5 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;
- Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù;
- Tịch thu và tiêu hủy con dao thu giữ trong vụ án;
- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, bị cáo, bị hại thỏa thuận việc bồi thường và đề nghị Tòa án ghi nhận nên bị cáo không phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có khiếu nại gì.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định, ngày 06/02/2025, do nghi ngờ ông Nguyễn Công T3 xúi giục ông Nguyễn Văn H1 khởi kiện tranh chấp đất đai thừa kế nên Nguyễn Công T đã cầm dao và có lời lẽ đe dọa ông T3. Khi bị anh Nguyễn Công B là con ông T3 xô ra thì Nguyễn Công T đã dùng dao đâm trúng vào ổ mắt trái của anh Nguyễn Công B gây tổn thương 71%. Với hành vi thực hiện và hậu quả thương tích gây ra, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS (được dẫn chiếu điểm a “dùng hung khí nguy hiểm” tại khoản 1 Điều 134 BLHS). Khoản 4 Điều 134 BLHS quy định hình phạt tù từ 07 năm đến 14 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Công T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, cần xử phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, quá trình điều tra cũng

nếu tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần và thỏa thuận bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại; ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bà của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại có văn bản thỏa thuận về việc bồi thường, theo đó, Nguyễn Công T bồi thường cho anh Nguyễn Công Bảo toàn B1 thiệt hại thực tế cho việc cấp cứu, điều trị, đi lại, ăn uống bồi dưỡng, công người chăm sóc, thu nhập bị mất do giảm khả năng lao động kể cả chi phí phát sinh sau này với số tiền 600.000.000 đồng, đã bồi thường 70.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 530.000.000 đồng, bồi thường 1 lần, kịp thời trong quá trình thi hành án. Xét thấy việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, cần ghi nhận nội dung thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu NAPOLI màu xám (đã qua sử dụng) cho anh Nguyễn Công B là đúng quy định. Đối với 01 con dao thu giữ trong vụ án là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 USB được niêm phong chứa đựng hình ảnh chứng cứ cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, không phải chịu án phí DSST do việc bồi thường được thỏa thuận trước khi mở phiên tòa.

[7] Tiếp tục ra quyết định tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt Nguyễn Công T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 05/6/2025.
3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại:

Nguyễn Công T bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Nguyễn Công B 600.000.000 đồng, đã bồi thường 70.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 530.000.000 đồng, bồi thường 1 lần, kịp thời trong quá trình thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 con dao dài 21cm, cán làm bằng nhựa màu vàng dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng dài 11cm, đã qua sử dụng, được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong, bên ngoài có chữ ký của người niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q (hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2025);

- Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB được niêm phong trong 01 bì thư (kích thước 12x22cm) ký hiệu “A”m ở nắp bì thư có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Công an phường B2, thành phố Đ.

5. Buộc bị cáo Nguyễn Công T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Q.Trị;
- VKSND Khu vực 5, tỉnh Q.Trị;
- Phòng THADS Khu vực 5, tỉnh Q.Trị;
- Cơ quan THAHS Công an Q. Trị;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Dán án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Đàn